TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 197/2026/HS-ST
Ngày: 03/6/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hứa Thị Hà
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Quốc Bình và bà Bùi Thị Mai

Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:* Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 175/2026/TLST- HS ngày 07/5/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 226/2026/QĐXXST- HS ngày 21 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P, sinh năm: 2004; Giới tính: Nam; CCCD số 001204xxxxxx. HKTT và chỗ ở: Thôn L, xã T, Thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1985; Vợ con chưa có: Tiền án : Không. Tiền sự: Năm 2025 Bộ tư lệnh cảnh sát cơ động tra quyết định kỷ luật cán bộ, chiến sỹ bằng hình thức tước danh hiệu Công an nhân dân về hành vi vi phạm: Vi phạm quy định về phòng chống tệ nạn xã hội; Tổ chức sử dụng và sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2026 đến nay. (có mặt).

2. Vũ Quang H, sinh năm: 2004; Giới tính: Nam; CCCD số 001204032197; HKTT và nơi ở: Thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Vũ Quang K1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1969; Vợ con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2026 đến nay. (có mặt).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 2004. Trú

tại: Thôn T, xã T, Thành phố Hà Nội. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 04/01/2026 Nguyễn Văn P gọi điện rủ Vũ Quang H đi mua ma túy để sử dụng, Sau đó Phan đi đến nhà H ở thôn Q, xã T, thành phố Hà Nội, Phan đưa cho H 800.000 đồng và H góp 500.000 đồng thống nhất để mua ma túy. H là người gọi điện thoại cho người đàn ông quen qua mạng xã hội hỏi mua ma túy ke và 01 viên ma túy kẹo với giá 1.300.000 đồng, sau khi thỏa thuận H đi theo chỉ dẫn của người đàn ông, H đi ra cánh đồng thôn T nhận ma túy và để tiền vào vị trí đã nhận ma túy. Sau khi liên lạc H đã xóa số liên lạc và đi về nhà. Đến nhà H đưa số ma túy đó cho P, còn H đi xuống bếp lấy đĩa sứ và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. H bảo P gọi điện cho A đến nhà H để sử dụng ma túy, A đồng ý. Sau đó H và Phan Đ lên phòng ngủ tầng 2 nhà H, H là người bật nhạc, đóng cửa phòng và chia số ma túy kẹo ra làm 3 phần chia cho Phan một phần, H sử dụng 1 phần, phần còn lại H cho vào túi Z để cho A. Khi sử dụng xong ma túy Kẹo, H bóc đầu lọc thuốc lá đồng thời cuốn 01 tờ tiền mệnh giá Thái Lan thành hình trụ rồi cho 02 đầu lọc thuốc lá vào thành ống để sử dụng. Lúc này A đi vào thì H đưa phần ma túy kẹo cho A, A sử dụng hết. Sau đó H đưa cho P chiếc đĩa sứ và thẻ nhựa (giấy phép lái xe mô tô của H), P là người cầm gói ma túy Ke đổ ra đĩa rồi sử dụng thẻ nhựa san số ma túy thành mặt phẳng, đồng thời chia thành các đường kẻ thẳng. P cầm đĩa sứ và đưa ra trước mặt H và cầm bật lửa hơ dưới đĩa, H cầm ống hút để hút ma túy trên đĩa. Sau đó, H đưa ống hút cho P, cón P đưa đĩa sứ có chứa ma túy cho H, đồng thời H cầm đĩa sứ lên cho P1 cầm ống hút sử dụng ma túy. Phan là người đưa ống hút và đĩa sứ cho A để An sử dựng ma túy. Sau đó cả 3 ngồi nghe nhạc.

Đến khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày Công an Thường Tín tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà Vũ Quang H thì phát hiện Vũ Quang H, Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tại chỗ các đội tượng khai nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và lập biên bản đưa H, P và A về trụ sở công an làm việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) tờ tiền Thái lan được quấn thành hình trụ tròn, hai đầu được lồng bằng giấy đầu lọc thuốc lá kích thước (0,9cm X 13,9cm)

- 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm tại viền trong của đĩa có in hình bông hoa.

- 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 010228135536 mang tên Vũ Quang H;

- 01 (một) bật lửa màu đỏ chiều dài 8cm;

- 01 (một) vỏ chai nhữa có chữ Cocacola dài 30 cm đường kính 7cm;

- 01 (một) loa âm thanh hình chữ nhật chiều dài 35cm, chiều rộng 20cm, chiều cao 22cm bên phải có in dòng chữ JBL bên ngoài bọc da màu xanh đen, loa có tay xách

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu trắng có số IMEI 1: 357263094528653; IMEI 2: 357263094380428. (thu giữ của Nguyễn Văn P)

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu vàng có có số IMEI 1: 53105103526349; IMEI 2: 353105103598603. (thu giữ của Vũ Quang H).

Tại Bản kết luận giám định số 484/KL-KTHS, ngày 14/01/2026 của Phòng K4 - Công an Thành phố H, kết luận:

+ 01 (một) tờ tiền Thái Lan được quấn thành hình trụ tròn, hai đầu được lồng bằng giấy đầu lọc thuốc lá kích thước (0,9cm X 13,9cm); 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm tại viền trong của đĩa có in hình bông hoa; 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 010228135536 mang tên Vũ Quang H đều có dính ma túy loại Ketamine

Trong mẫu nước tiểu của Vũ Quang H, Nguyễn Văn P và Nguyễn Văn A cùng thu ngày 04/01/2026 đều tìm thấy ma túy loại MDMA, ma túy loại Ketamine và có chất N và D (N và D là chất chuyển hóa của chất ma túy Ketamine trong cơ thể người)

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn P, Vũ Quang H và Nguyễn Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. A chỉ sử dụng ma túy, không có hành vi nào khác liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy

Quá trình điều tra, xác định Nguyễn Văn A không thuộc đối tượng quản lý theo điều 256a Bộ luật hình sự nên không có căn cứ để xử lý Nguyễn Văn A về tội danh này. Do vậy, ngày 28/4/2026 Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn A.

Đối với người đã bán ma túy cho Vũ Quang H: Sau khi mua ma túy, H đã xóa nội dung liên lạc trên ứng dụng Messenger giữa H và người này, H không nhớ tên tuổi địa chỉ cụ thể. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H xác định địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

Tại cáo trạng số 91/CT-VKSKV11 ngày 04 tháng 5 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn P và Vũ Quang H về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và các bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm

nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn P phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*", đề nghị xử phạt Nguyễn Văn P từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (05/01/2026).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Vũ Quang H phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy", đề nghị xử phạt Vũ Quang H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (05/01/2026).

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm tại viền trong của đĩa có in hình bông hoa.

- 01 (một) bật lửa màu đỏ chiều dài 8cm;

- 01 (một) vỏ chai nhữa có chữ Cocacola dài 30 cm đường kính 7cm;

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước:

- 01 (một) tờ tiền Thái Lan được quấn thành hình trụ tròn, hai đầu được lồng bằng giấy đầu lọc thuốc lá kích thước (0,9cm X 13,9cm)

- 01 (một) loa âm thanh hình chữ nhật chiều dài 35cm, chiều rộng 20cm, chiều cao 22cm bên phải có in dòng chữ JBL bên ngoài bọc da màu xanh đen, loa có tay xách

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu trắng có số IMEI 1: 357263094528653; IMEI 2: 357263094380428. (thu giữ của Nguyễn Văn P)

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu vàng có có số IMEI 1: 53105103526349; IMEI 2: 353105103598603. (thu giữ của Vũ Quang H).

Trả lại Vũ Quang H 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 010228135536 mang tên Vũ Quang H;

* Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tranh luận tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận, không bào chữa.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản sự việc, vật chứng thu giữ, lời khai của các bị cáo, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định:

[2.1] Khoảng 17 giờ 40 phút ngày 04/01/2026, Nguyễn Văn P gọi điện cho H mục đích cùng nhau sử dụng ma túy, P là người góp 800.000 đồng và H góp 500.000 đồng để H đi mua ma túy K2 và K3, H đi xuống bếp lấy đĩa sứ và chuẩn bị công cụ để sử dụng ma túy. H bảo P gọi điện cho A đến nhà H để sử dụng ma túy. Sau đó H và Phan Đ lên phòng ngủ tầng 2 nhà H, H là người bật nhạc, đóng cửa phòng và chia số ma túy kẹo ra làm 3 phần chia cho P, H và A mỗi người một phần. H bóc đầu lọc thuốc lá đồng thời cuốn 01 tờ tiền Thái Lan thành hình trụ rồi cho 02 đầu lọc thuốc lá vào thành ống để sử dụng. Lúc này, A đi vào thì H đưa phần ma túy kẹo cho A, A sử dụng hết. Sau đó H đưa cho P chiếc đĩa sứ và thẻ nhựa (giấy phép lái xe mô tô của H), P là người cầm gói ma túy Ke đổ ra đĩa rồi sử dụng thẻ nhựa san số ma túy thành mặt phẳng, đồng thời chia thành các đường kẻ thẳng và cầm bật lửa hơ dưới đĩa, H cầm ống hút để hút ma túy trên đĩa. Sau đó, H và Phan thay nhau sử dụng. Phan là người đưa ống hút và đĩa sứ cho A để A sử dụng ma túy. Sau đó cả 3 ngồi nghe nhạc.

[2.2] Căn cứ vào kết luận giám định số 484/KL-KTHS, ngày 14/01/2026 của phòng K4, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Hà Nội truy tố các bị cáo về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà N1 về chất ma túy. Các bị cáo có đầy đủ năng lực trách

nhiệm hình sự và biết rõ tác hại của ma túy ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất trật tự an toàn xã hội, biết hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấp nhưng vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yết tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện Kiểm sát.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo là người không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm tại viền trong của đĩa có in hình bông hoa. 01 (một) bật lửa màu đỏ chiều dài 8cm; 01 (một) vỏ chai nhữa có chữ Cocacola dài 30 cm đường kính 7cm.

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Thái Lan được quấn thành hình trụ tròn, hai đầu được lồng bằng giấy đầu lọc thuốc lá kích thước (0,9cm X 13,9cm); 01 (một) loa âm thanh hình chữ nhật chiều dài 35cm, chiều rộng 20cm, chiều cao 22cm bên phải có in dòng chữ JBL bên ngoài bọc da màu xanh đen, loa có tay xách; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu trắng có số IMEI 1: 357263094528653; IMEI 2: 357263094380428. (thu giữ của Nguyễn Văn P).01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu vàng có có số IMEI 1: 53105103526349; IMEI 2: 353105103598603. (thu giữ của Vũ Quang H).

Trả lại Vũ Quang H 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 010228135536 mang tên Vũ Quang H;

[9] Đối với Nguyễn Văn A có sử dụng ma túy cùng các đối tượng. A đến nhà H và sử dụng ma túy do H và P cho không có hành vi cung cấp ma túy hay chuẩn bị địa điểm, công cụ để sử dụng ma túy nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với A về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Công an thành phố H đã ra quyết định xử phạt hành chính nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Đối với người đã bán ma túy K3 và K2 cho H. Sau khi mua ma túy xong, bị cáo H đã xóa, H không nhớ tên tuổi địa chỉ cụ thể của người bán ma túy trên ứng dụng Messenger. Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải H xác định địa điểm mua ma túy nhưng không xác định được nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh xử lý.

[11] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn P và Vũ Quang H phạm tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Văn P **8** (*T1*) năm **06** (S) tháng tù**,** thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/01/2026).

Xử phạt Vũ Quang H **8** (T1) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/01/2026).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) đĩa sứ hình tròn màu trắng đường kính 20cm tại viền trong của đĩa có in hình bông hoa. 01 (một) bật lửa màu đỏ chiều dài 8cm; 01 (một) vỏ chai nhữa có chữ Cocacola dài 30 cm đường kính 7cm;

Tịch thu phát mại sung công Nhà nước: 01 (một) tờ tiền Thái Lan được quấn thành hình trụ tròn, hai đầu được lồng bằng giấy đầu lọc thuốc lá kích thước (0,9cm X 13,9cm); 01 (một) loa âm thanh hình chữ nhật chiều dài 35cm, chiều rộng 20cm, chiều cao 22cm bên phải có in dòng chữ JBL bên ngoài bọc da màu xanh đen, loa có tay xách; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu trắng có số IMEI 1: 357263094528653; IMEI 2: 357263094380428. (thu giữ của Nguyễn Văn P); 01 (một)

chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphon XS Max màu vàng có có số IMEI 1: 53105103526349; IMEI 2: 353105103598603. (thu giữ của Vũ Quang H).

Trả lại: Vũ Quang H 01 (một) giấy phép lái xe mô tô số 010228135536 mang tên Vũ Quang H;

(Vật chứng, tài sản hiện do Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 – Hà Nội quản lý theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/5/2026)

4. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn P và Vũ Quang H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hứa Thị Hà

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND TP Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 – Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 – Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ vụ án.